

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lê Huy Du	10A1	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Khánh Hiệp	10A1	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
3	Vũ Viết Kiên	10A1	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Đào Kim Ngân	10A1	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
5	Trần Thanh Vy	10A1	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	5

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm An An	10A2	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Phạm An An	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Tôn Thất Bảo	10A2	Đi học trễ	03/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Ngọc Hân	10A2	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Hứa Hoàng Lâm	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Vương Tiểu Mẫn	10A2	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Lê Quốc Minh	10A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
8	Cao Ni Su Lưu Nghi	10A2	Đi học trễ	03/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Đặng Nguyễn Quỳnh	10A2	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Tấn Tài	10A2	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Tấn Tài	10A2	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thị Cẩm Tú	10A2	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Cẩm Tú	10A2	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Cẩm Tú	10A2	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
15	Võ Thị Ngọc Vy	10A2	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	15

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Bạch Hải Đăng	10A3	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Hương Giang	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Võ Ngọc Ngân Hà	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Khánh Tường Linh	10A3	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
6	Cao Tuệ Mẫn	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Minh Nhật	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Minh Nhật	10A3	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Ngân Thị Oanh	10A3	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
10	Nguyễn Trịnh Mai Phương	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Đặng Ngọc Phương Uyên	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	10A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đinh Thị Phương Anh	10A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thành Đạt	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phan Uyên Trúc Linh	10A4	Giày dép	01/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Hoàng Quốc Thái	10A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Thị Ngọc Vân	10A4	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Mai Quỳnh Anh	10A5	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
2	Đỗ Thị Kim Dung	10A5	Quần áo không đúng quy định	03/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thanh Duy	10A5	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
4	Lê Đình Thanh Phong	10A5	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Đình Thắng	10A5	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Đình Thắng	10A5	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
7	Khru Ngọc Trang	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
8	Võ Hồng Phương Uyên	10A5	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoài Linh	10A6	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	1

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Nhân	10A7	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Sơn Trà	10A7	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Gia Huy	10A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
2	Đào Minh Phúc	10A8	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
3	Ngô Nguyễn Thúy Vy	10A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					0.00	0.00	3

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy An	10A9	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Lê Chí Thành	10A9	Áo ngoài quần	02/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phí Vũ Đoàn Trang	10A9	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	3

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Phạm Phương Kỳ Anh	10A10	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Diệu Hiền	10A10	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Lê Nhật Phương Lan	10A10	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Thị Phương Nga	10A10	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Võ Thị Thảo Nhi	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	31/10/2022	-2.00	-2.00	
6	Đặng Văn Quyền	10A10	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Phạm Nguyễn Bích Thảo	10A10	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Trần Lê Vinh	10A10	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	8

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Đạt	10A11	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/11/2022	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Ngọc Kiều My	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Mai Lê Bảo Ngọc	10A11	Sử dụng điện thoại trong giờ học	02/11/2022	-4.00	-4.00	
4	Phạm Ngọc Thảo	10A11	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
5	Đỗ Hoài Trọng	10A11	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	04/11/2022	-4.00	-4.00	
6	Tổng Minh Vy	10A11	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	6

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Quỳnh Anh	10A12	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	10A12	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Võ Gia Như Ngọc	10A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Ngô Triều Nhan	10A12	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	4

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Khánh Hưng	10A13	Quần áo không đúng quy định	03/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Phan Tấn Khang	10A13	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Trương Bảo Nhi	10A13	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
4	Bùi Hải Triều	10A13	Giày dép	02/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lê Hữu Trọng	11A1	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	1

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Bùi Quế Châu	11A2	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
2	Bùi Thị Cẩm Ly	11A2	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trịnh Mai Hoa	11A3	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					0.00	0.00	1

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Dung	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Kim Dung	11A4	Quần áo không đúng quy định	04/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Linh	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
4	Dương Tiểu My	11A4	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
5	Lê Hoàng Phúc	11A4	Quần áo không đúng quy định	04/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/11/2022	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
5	Hoàng Hữu Huy	11A5	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Lý Tuyết Hương	11A5	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Giày dép	04/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Phạm Thị Thanh Trúc	11A5	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thanh Tú	11A5	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
12	Lâm Ngọc Bảo Vy	11A5	Quần áo không đúng quy định	03/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	12

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trương Ngọc Diễm Hằng	11A6	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Ngô Nhật Huy	11A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Hà Trúc Huỳnh	11A6	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Đỗ Quang Khải	11A6	Áo ngoài quần	01/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Đỗ Thị Tuyết Ngân	11A6	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Đỗ Thị Tuyết Ngân	11A6	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Trần Nguyễn Tuyết Nhi	11A6	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
8	Trần Nguyễn Tuyết Nhi	11A6	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thành Quý	11A6	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Lê Thị Thu Thùy	11A6	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Ngọc Minh Thư	11A6	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	11

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn Đạt	11A7	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Bảo Khánh	11A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trọng Nam	11A7	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Châu Trọng Phát	11A7	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Trương Công Quý	11A7	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Diễm Mai Thanh	11A7	Không Phù hiệu	03/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	6

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Nhật Anh Duy	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Đức Huy	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
3	Trần Gia Khang	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	31/10/2022	-4.00	-4.00	
4	Trần Gia Khang	11A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/11/2022	-4.00	-4.00	
5	Trần Gia Khang	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
6	Trần Gia Khang	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Huỳnh Lê Kim Ngân	11A8	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
8	Ngô Gia Quyên	11A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
9	Ngô Gia Quyên	11A8	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
10	Nguyễn Lê Anh Thư	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Bảo Trâm	11A8	Đi học trễ	03/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Phan Nguyễn Ngọc Vinh	11A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
13	Phan Thanh Vũ	11A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	13

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Nhật Thiên Hoàng	11A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Lâm Nhật Khang	11A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phùng Phạm Phương Linh	11A9	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Phùng Phạm Phương Linh	11A9	Áo ngoài quần	02/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Phan Chế Quỳnh Như	11A9	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Phước Ngọc Thư	11A9	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
7	Phan Thành Việt	11A9	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	02/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	9

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Quang Hiếu	11A10	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Minh Hoàng	11A10	Đá banh, đá cầu trên lầu	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Văn Kiệt	11A10	Đá banh, đá cầu trên lầu	01/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Phạm Tấn Tài	11A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/11/2022	-4.00	-4.00	
5	Phạm Tấn Tài	11A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/11/2022	-4.00	-4.00	
6	Phạm Tấn Tài	11A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Trần Anh Thư	11A10	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
8	Huỳnh Ngọc Cẩm Vy	11A10	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	8

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Trọng Duy	11A11	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Thùy Dương	11A11	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
3	Trần Thùy Dương	11A11	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
4	Trần Tiến Dương	11A11	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Lâm Nhật Khôi	11A11	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
6	Lâm Nhật Khôi	11A11	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Lâm Nhật Khôi	11A11	Hút thuốc	01/11/2022	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thanh Kiệt	11A11	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Hải Hoài Phương	11A11	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
11	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
12	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
13	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Trần Thị Diễm Quỳnh	11A11	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
15	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
16	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
17	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
18	Huỳnh Thị Thanh Uyên	11A11	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
19	Huỳnh Thị Thanh Uyên	11A11	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-50.00	-50.00	19

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc An	11A12	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Thị Vân Anh	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Quốc Bảo	11A12	Áo ngoài quần	01/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Tấn Đạt	11A12	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Lê Quốc Đường	11A12	Áo ngoài quần	01/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Phương Thanh	11A12	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Nhâm Thành Tiến	11A12	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Mai Trúc	11A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	04/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	8

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Thúy An	12A1	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Trường Giang	12A1	Giày dép	03/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trần Đăng Khoa	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Châu Nguyễn Hoàng Nam	12A1	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
5	Lê Quan Thiện	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Hồ Doãn Song Thư	12A1	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
7	Hồ Doãn Song Thư	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	7

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Huỳnh Gia Bảo	12A2	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Thông Cảm	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Phạm Thị Thu Hiền	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	31/10/2022	-4.00	-4.00	
4	Phạm Thị Thu Hiền	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
5	Lê Trung Hiếu	12A2	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
6	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
7	Đỗ Huỳnh Gia Khả	12A2	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
8	Phạm Tiến Minh	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/11/2022	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Minh Ngọc	12A2	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Ngô Đình Nguyên	12A2	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
11	Đoàn Thị Như	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	31/10/2022	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
15	Võ Thị Trúc Quỳnh	12A2	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
16	Vương Mỹ Tiên	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	04/11/2022	-4.00	-4.00	
17	Vương Mỹ Tiên	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A2	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
19	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
20	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
21	Nguyễn Hồ Thanh Xuân	12A2	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	21

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Cao Mỹ Huyền	12A3	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Cảnh Khoa	12A3	Áo ngoài quần	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Đặng Hoàng Kim Ngân	12A3	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
4	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
6	Phạm Thanh Nhiên	12A3	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Văn Nhiều	12A3	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	7

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Võ Ngọc Hà	12A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Phan Trần Ngọc Huyền	12A4	Đi học trễ	03/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
8	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Không Phù hiệu	04/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Không chấp hành kỷ luật	01/11/2022	-4.00	-4.00	
11	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Không chấp hành kỷ luật	01/11/2022	-4.00	-4.00	
14	Phạm Nguyễn Anh Thư	12A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Bùi Ngọc Phương Trang	12A4	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	15

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lưu Hoàng Thành Danh	12A5	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
2	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi	12A5	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi	12A5	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
4	Huỳnh Quang Thái	12A5	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	31/10/2022	-4.00	-4.00	
5	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
7	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	7

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Gia Bảo	12A6	Áo ngoài quần	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Quốc Dũng	12A6	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
3	Trần Quốc Dũng	12A6	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
4	Phạm Quốc Duy	12A6	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Phạm Quốc Duy	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Phạm Quốc Duy	12A6	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
7	Lê Văn Định	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Đào Phú Hải	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Đào Phú Hải	12A6	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
10	Trần Nguyễn Tâm Như	12A6	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
11	Đỗ Nhật Quỳnh	12A6	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
12	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A6	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Phạm Thanh Vy	12A6	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Trần Như Yến	12A6	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
16	Trần Như Yến	12A6	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	16

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lâm Ngọc Minh Anh	12A7	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
2	Mai Hoàng Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Mai Hoàng Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	12A7	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	12A7	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Phương Lan	12A7	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
7	Trần Lê Hoàng Ngọc Linh	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Đinh Thị Tuyết Mai	12A7	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
9	Đinh Thị Tuyết Mai	12A7	Vắng có phép	03/11/2022	0.00	0.00	
10	Đinh Thị Tuyết Mai	12A7	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/11/2022	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Ngọc Kim Thanh	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	12

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hoàng Bùi Trúc Minh Anh	12A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
2	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	31/10/2022	-4.00	-4.00	
3	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/11/2022	-4.00	-4.00	
4	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	31/10/2022	-2.00	-2.00	
5	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Mai Dương	12A8	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Phạm Nguyễn Tuấn Hà	12A8	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Phạm Quý Hải	12A8	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Lê Võ Triệu Hân	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	01/11/2022	-4.00	-4.00	
10	Lê Võ Triệu Hân	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Lê Võ Triệu Hân	12A8	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
12	Lê Võ Triệu Hân	12A8	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
13	Nguyễn Đức Trần Hoàng	12A8	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Hoàng Nam	12A8	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
16	Phạm Nguyễn Uyên Phương	12A8	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Anh Quân	12A8	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
18	Lê Ngọc Hạ Vy	12A8	Quần áo không đúng quy định	04/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	18

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Cao Mai Gia Hân	12A9	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
2	Cao Mai Gia Hân	12A9	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
3	Trần Minh Hưng	12A9	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
4	Trần Minh Hưng	12A9	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
5	Trần Minh Hưng	12A9	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Đông Minh	12A9	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Hồng Ngân	12A9	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Duy Phong	12A9	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Duy Phong	12A9	Áo ngoài quần	04/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Hoàng Duy Trọng	12A9	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Hoàng Duy Trọng	12A9	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
12	Huỳnh Thị Kim Yến	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	12

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Nhật Đông Anh	12A10	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
4	Nguyễn Tuấn Kiệt	12A10	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
5	Nguyễn Tuấn Kiệt	12A10	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
6	Lê Thị Như Ngọc	12A10	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Đỗ Thụy	12A10	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	02/11/2022	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Dương Huỳnh Ngọc Trâm	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
12	Đào Trần Bảo Trân	12A10	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
13	Khuru Lê Bảo Trân	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	01/11/2022	-2.00	-2.00	
14	Khuru Lê Bảo Trân	12A10	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
15	Trần Đỗ Như Trúc	12A10	Đi học trễ	31/10/2022	-2.00	-2.00	
16	Trần Đỗ Như Trúc	12A10	Không chấp hành kỷ luật	31/10/2022	-4.00	-4.00	
17	Trần Lê Anh Tuấn	12A10	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
18	Huỳnh Lê Vy	12A10	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	18

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thái Dương	12A11	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Trần Bảo Hân	12A11	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
3	Lê Duy Khang	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
4	Trần Nguyễn Bảo Khang	12A11	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
5	Trần Nguyễn Bảo Khang	12A11	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
6	Nguyễn Huỳnh Anh Khôi	12A11	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
7	Nguyễn Huỳnh Anh Khôi	12A11	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
9	Phan Ngọc Diễm Như	12A11	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Chu Đoàn Hoàng Thế	12A11	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
11	Phạm Thị Thanh Thùy	12A11	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
12	Nguyễn Ngọc Bích Trân	12A11	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
13	Huỳnh Ngọc Thảo Uyên	12A11	Vắng có phép	02/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	13

, ngày 04 tháng 11 năm 2022

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Văn Chí	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Tú Duy	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	02/11/2022	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Tiến Đạt	12A12	Vắng có phép	31/10/2022	0.00	0.00	
5	Lê Thành Đạt	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	03/11/2022	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Lê Anh Khoa	12A12	Đi học trễ	02/11/2022	-2.00	-2.00	
7	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
8	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Đi học trễ	04/11/2022	-2.00	-2.00	
9	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	04/11/2022	-2.00	-2.00	
10	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Không chấp hành kỷ luật	04/11/2022	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Văn Nguyễn	12A12	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
12	Trần Thị Thu Nhài	12A12	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
13	Trần Thị Thu Nhài	12A12	Vắng có phép	04/11/2022	0.00	0.00	
14	Dương Thị Hà Phương	12A12	Đi học trễ	01/11/2022	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Văn Quân	12A12	Vắng có phép	01/11/2022	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	15

, ngày 04 tháng 11 năm 2022